TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 53/2017/HSST
Ngày 07-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Niệm;
2. Bà Lê Thị Phương Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Tuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Cụm Văn hóa xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 03/8/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2017/HSST-QĐ ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Bá T1, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1959; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

Ngày 29/5/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Ngày 04/3/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 36 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Ngày 26/02/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức, Tổng cục VIII, Bộ Công an đến ngày 18/8/2014 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác; có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Công H, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp 6, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Ấp X, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn T2, sinh năm 1972 và bà Đoàn Thị T3, sinh năm 1974; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng N và có 02 người con, lớn

sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/3/2017 đến ngày 15/3/2017 được tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Minh T4, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu phố 4, phường M, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Ông Phạm Văn D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 18 phút ngày 12/3/2017, Nguyễn Minh T sử dụng điện thoại di động hiệu A18 màu đen trắng số thuê bao 0963.806.609 gọi vào điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng đen số thuê bao 0984.217.161 của Phạm Công H nhờ H mua ma túy đá với số tiền 800.000 đồng để T sử dụng, H đồng ý. H điện thoại cho L (không rõ nhân thân lai lịch) số thuê bao 0985.098.910 hỏi mua ma túy, L đồng ý. Khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, H điện thoại cho T nói T đến ngã ba K, xã V, huyện Phú Giáo đưa tiền cho H để H đi lấy ma túy, T đồng ý, T điều khiển xe mô tô biển số 61G1-225.31 đến ngã ba K, xã V đưa cho H số tiền 800.000 đồng. Sau khi T đưa tiền, H điều khiển xe mô tô biển số 93F4-2989 đến ấp 6, xã T, huyện Phú Giáo gặp L mua ma túy, H đưa cho L số tiền 800.000 đồng và nhận của L 01 bịch ma túy đá. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô về đưa ma túy cho T, H hẹn T đến cầu L, xã V để đưa ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 61G1-225.31 đến cầu L, xã V chờ H. Khi H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường ĐH 506 thuộc ấp L, xã V gặp lực lượng Công an huyện Phú Giáo đi tuần tra, H ném bịch ma túy xuống đường và quay xe chạy về hướng cầu L, xã V khoảng 50 mét thì bị lực lượng Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể nghi vấn là ma túy, 01 xe mô tô biển số 93F4-2989, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng đen. Quá trình điều tra, Phạm Công H, Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số 142/MT-PC54 ngày 20/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính, trọng lượng 1,9455 gam Methamphetamine có hàm lượng 73,78%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,9455 gam mẫu là 1,4354 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng 1,5499 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu

giữ:

- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy. Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, trọng lượng 1,5499 gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng đen của Phạm Công H sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu AVIO model A18 màu đen trắng của Nguyễn Minh T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Chiếc xe mô tô biển số 93F4-2989 của Phạm Văn D mua của Nguyễn Đình P nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Ngày 12/3/2017, Phạm Công H mượn của D làm phương tiện đi lại, ông D không biết H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ngày 13/6/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng số 23 trả lại cho Phạm Văn D 01 xe mô tô biển số 93F4-2989, ông D nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Chiếc xe mô tô biển số 61G1-255.31 do Nguyễn Minh T4 (anh ruột của T) mua của Nguyễn Văn T5 nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. T mượn xe của T4 sử dụng vào việc phạm tội, T4 không biết. Ngày 13/6/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại cho Nguyễn Minh T4 01 chiếc xe mô tô biển số 61G1-225.31, T4 nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Đối với đối tượng Huỳnh Văn L bán trái phép chất ma túy cho Phạm Công H, hiện L không có mặt tại xã L, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, khi nào Cơ quan điều tra làm việc được với L sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 44/QĐ-KSĐT, ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Phạm Công H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Phạm Công H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong có trọng lượng 1,5499 gam (ký hiệu 142/PC54).

Tịch thu sung quỹ nhà nước các công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng đen (số imei: 351859/07/302434/5) của bị cáo Phạm Công H; 01 điện thoại di động hiệu AVIO model A18 màu đen trắng (số imei: 356596069089792) của bị cáo Nguyễn Minh T.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận đưa số tiền 800.000 đồng để nhờ bị cáo Phạm Công H mua hộ ma túy đá về sử dụng; bị cáo Phạm Công H thừa nhận đã nhận số tiền 800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh T để đi mua ma túy về sử dụng, trên đường về đến đoạn đường ĐH 506 thuộc ấp L, xã V, huyện Phú Giáo thì bị bắt quả tang. Các bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về trọng lượng và hàm lượng chất ma túy; với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh T4, ông Nguyễn Đình P, ông Nguyễn Văn T5, ông Phạm Văn D vắng mặt, tuy nhiên lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra đã bán và nhận lại tài sản nên không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Minh T và Phạm Công H: Các bị cáo thừa nhận đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh T và Phạm Công H khai nhận: Vào lúc 00 giờ 18 phút ngày 12 tháng 3 năm 2017, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận đã đưa số tiền 800.000 đồng để nhờ bị cáo Phạm Công H đi mua hộ ma túy về sử dụng; bị cáo Phạm Công H khai nhận, sau khi nhận số tiền 800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh T, bị cáo H liên hệ đối tượng tên L để mua ma túy, vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 12 tháng 3 năm 2017 tại đoạn đường ĐH 506 thuộc ấp L, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo H đang vận chuyển trái phép chất ma túy từ ấp 6, xã T, huyện Phú Giáo về xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 142/MT-PC54 ngày 20/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính, trọng lượng 1,9455 gam Methamphetamine có hàm lượng 73,78%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,9455 gam mẫu là 1,4354 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng 1,5499 gam.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T, Phạm Công H vận chuyển trái phép chất ma túy có trọng lượng 1,4354 gam (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T và Phạm Công H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân các bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, H quả gây ra cho xã hội đã thực hiện hành vi phạm tội.

Vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm, bị cáo Nguyễn Minh T là người đề xuất, đưa tiền cho bị cáo H mua ma túy nên có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Phạm Công H là người bị rủ rê, trực tiếp thực hiện tội phạm. Do đó, khi quyết định hình phạt cần cụ thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án.

Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong nhiều bản án của Tòa án không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, thay đổi làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H có con còn nhỏ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; bị cáo H có thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong có trọng lượng 1,5499 (ký hiệu 142/PC54), là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước các công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng đen (số imei: 351859/07/302434/5) của bị cáo Phạm Công H; 01 điện thoại di động hiệu AVIO model A18 màu đen trắng (số imei: 356596069089792) của bị cáo Nguyễn Minh T.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Phạm Công H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/3/2017 đến ngày 15/3/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong có trọng lượng 1,5499 (ký hiệu 142/PC54).

Tịch thu sung quỹ nhà nước các công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng đen (số imei: 351859/07/302434/5) của bị cáo Phạm Công H; 01 điện thoại di động hiệu AVIO model A18 màu đen trắng (số imei: 356596069089792) của bị cáo Nguyễn Minh T.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2017.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo Nguyễn Minh T, Phạm Công H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- Công an H. Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 04
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Hữu Duyên